

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng huyện Đại Từ đạt chuẩn nông thôn mới và cơ bản đạt tiêu chuẩn thị xã vào năm 2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng huyện Đại Từ đạt chuẩn nông thôn mới và cơ bản đạt tiêu chuẩn thị xã vào năm 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 05-NQ/TU), sau khi xem xét đề nghị của UBND huyện Đại Từ tại Tờ trình số 228/TTr-UBND ngày 06/7/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp và phân công cụ thể cho các sở, ban, ngành, các địa phương nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/7/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị để chủ động thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đã nêu trong Nghị quyết số 05-NQ/TU; tuyên truyền trong toàn hệ thống chính trị của tỉnh và nhân dân đang sinh sống làm việc trên địa bàn huyện Đại Từ về xây dựng huyện Đại Từ đạt chuẩn nông thôn mới và cơ bản đạt tiêu chuẩn thị xã trực thuộc tỉnh vào năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Yêu cầu

Bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết số 05-NQ/TU đã đề ra. Xác định lộ trình rõ ràng, cụ thể để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trong xây dựng huyện Đại Từ đạt chuẩn nông thôn mới và cơ bản đạt tiêu chuẩn thị xã trực thuộc tỉnh vào năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Các sở, ban, ngành của tỉnh căn cứ vào Kế hoạch của UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện, chủ động lồng ghép các Chương trình, dự án, ..., cụ thể hóa các cơ chế chính sách theo chức năng nhiệm vụ thuộc lĩnh vực ngành phụ trách. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu Nghị quyết số 05-NQ/TU, cụ thể hoá cơ chế chính sách, chủ động tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ thời gian.

II. NỘI DUNG

1. Phân đầu xây dựng huyện Đại Từ đạt chuẩn nông thôn mới trước năm 2024

1.1. Xây dựng 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới: Phân đầu từ nay đến trước năm 2024: Chỉ đạo 07 xã: An Khánh, Yên Lãng, Đức Lương, Quân Chu, Na Mao, Phúc Lương, Phú Thịnh thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó: 02 xã An Khánh, Đức Lương đạt chuẩn năm 2021, 03 xã Quân Chu, Na Mao, Phúc Lương đạt chuẩn năm 2022, 02 xã Yên Lãng, Phú Thịnh đạt chuẩn năm 2023; các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2011-2021 nhưng chưa đáp ứng theo Bộ tiêu chí nông thôn mới theo quy định hiện hành thực hiện hoàn thành đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới hiện hành.

1.2. Chỉ đạo 18 xã xây dựng đạt xã nông thôn mới nâng cao, trong đó: 06 xã (Hoàng Nông, Hà Thượng, Phục Linh, Tân Linh, Phú Lạc, Phú Xuyên) phân đầu đạt xã nông thôn mới nâng cao trước năm 2025; 12 xã (Ký Phú, Bình Thuận, Bản Ngoại, Khôi Kỳ, Minh Tiến, Mỹ Yên, Lục Ba, Vạn Thọ, Văn Yên, Cát Nê, An Khánh, Phú Thịnh) phân đầu đạt xã nông thôn mới nâng cao vào năm 2025.

1.3. Chỉ đạo 03 xã xây dựng đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu, trong đó: Xã Tiên Hội đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2022, xã La Bằng đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023, xã Phú Cường đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu vào năm 2025.

1.4. Chỉ đạo xây dựng 100% số thị trấn trên địa bàn đạt chuẩn đô thị văn minh vào năm 2023.

1.5. Tập trung chỉ đạo thực hiện đạt chuẩn 09 tiêu chí trong Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới vào năm 2023.

2. Về xây dựng huyện Đại Từ cơ bản đạt tiêu chuẩn thị xã trực thuộc vào năm 2025, định hướng đến năm 2030

2.1. Phân đầu đến hết năm 2025 đảm bảo hoàn thành 02 tiêu chí: Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực nội thị đạt 55%, thị trấn, phường đạt 70%; hoàn thành 05 tiêu chí đề nghị công nhận là đô thị loại IV.

- Lập Chương trình phát triển đô thị, quy hoạch chung đô thị mới Đại Từ. Lập Đề án đề nghị công nhận huyện Đại Từ đạt tiêu chí đô thị loại IV vào năm 2025.

- Lập quy hoạch vùng huyện Đại Từ đến năm 2040, quy hoạch chung các đô thị; điều chỉnh quy hoạch chung các xã; Quy hoạch chi tiết trung tâm các xã dự kiến nâng cấp thành phường trong giai đoạn 2021-2025. Thời gian hoàn thành vào năm 2023.

- Hoàn thành việc lập danh mục các chỉ tiêu còn thiếu trong các tiêu chí đô thị loại IV và nhu cầu đầu tư cần tăng thêm để đạt tiêu chuẩn thị xã.

- Tập trung rà soát các xã, thị trấn dự kiến thành lập phường và điều chỉnh địa giới hành chính đối với các xã còn thiếu diện tích, quy mô dân số có điều kiện phát triển thành phường thuộc đô thị mới Đại Từ.

2.2. Lập Đề án đề nghị công nhận huyện Đại Từ đạt tiêu chuẩn thị xã vào năm 2030.

2.3. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch vùng huyện, quy hoạch nông thôn, quy hoạch chung đô thị,... đảm bảo đồng thời cả hai tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% quy định.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị và nhà ở

- Tập trung rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết trung tâm các xã, thị trấn và lập quy hoạch xây dựng vùng huyện đến năm 2040, đồng thời tích hợp đồng bộ với quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trên cơ sở quy hoạch được duyệt, tập trung thu hút, mời gọi đầu tư, nhất là đầu tư ngoài ngân sách để tập trung phát triển nâng cấp, phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị; thu hút đầu tư các dự án điểm, cụm dân cư nông thôn theo quy hoạch để xây dựng các xã đạt tiêu chuẩn phường. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý đô thị. Đầu tư cơ sở hạ tầng, môi trường và các dịch vụ xã hội, phù hợp với phát triển đô thị văn minh.

- Gắn quy hoạch của huyện vào quy hoạch tỉnh Thái Nguyên, chương trình phát triển đô thị của quốc gia nói chung và tỉnh Thái Nguyên nói riêng, phát huy thế mạnh của Đại Từ trong xu thế phát triển của tỉnh Thái Nguyên.

- Tập trung chỉ đạo hoàn thiện các khu đô thị trung tâm huyện và trung tâm các xã, thị trấn; thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị đối với các xã dự kiến thành lập phường. Đồng thời xúc tiến, kêu gọi vốn đầu tư thực hiện các dự án hạ tầng quan trọng như: Hạ tầng giao thông, hạ tầng cấp thoát nước, công viên, vườn hoa trung tâm huyện, quảng trường, xử lý nước thải, hạ tầng các khu dân cư, khu đô thị.

- Thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị, phân đấu thành lập thị trấn Cù Vân và thị trấn Yên Lãng trước năm 2025; phân đấu đến năm 2025 huyện cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại 4 và xã Tiên Hội, thị trấn Hùng Sơn đạt tiêu chuẩn phường; 14 xã đạt tiêu chí đô thị loại 5 (Yên Lãng, Cù Vân, An Khánh, Bản Ngoại, Bình Thuận, Hà Thượng, Khôi Kỳ, Ký Phú, Mỹ Yên, Phú Lạc, Phú Xuyên, Phục Linh, Tân Linh, Văn Yên) và đến năm 2030 các xã đạt các tiêu chuẩn phường; hoàn thiện và nâng cao các tiêu chí thị trấn Quân Chu (đô thị loại 5) và thị trấn Hùng Sơn (đô thị loại 4); quy hoạch trung tâm các xã; quy hoạch mở rộng khu di tích lịch sử quốc gia 27/7.

- Phát triển giao thông vận tải trên địa bàn một cách bền vững, tạo sự liên kết hạ tầng giao thông theo hướng hiện đại, đồng bộ giữa các mạng lưới giao thông tỉnh, huyện, xã, giữa các vùng sản xuất hàng hóa, vùng nguyên liệu với các cụm công nghiệp, tạo sự kết nối giữa sản xuất, chế biến và tiêu thụ, kết hợp giữa kinh tế với quốc phòng, an ninh.

- Tiếp tục huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới, sửa chữa hệ thống thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp, nhất là kết cấu hạ tầng vùng sản xuất tập trung, quan tâm các công trình kè chống sạt lở, công trình hồ chứa đa mục tiêu; đảm bảo an toàn chống lũ, phát triển kinh tế - xã hội và du lịch sinh thái.

- Tập trung chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, đặc biệt là các tuyến đường kết nối các hệ thống giao thông trục chính trên địa bàn, các khu dân cư, đô thị, khu du lịch,...

- Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm nâng cao chất lượng sản xuất và trình độ sản xuất góp phần gia tăng số lượng và cải thiện chất lượng sản phẩm, tăng giá trị sản xuất.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách tài chính trên địa bàn, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế công nghiệp - xây dựng - dịch vụ; hỗ trợ các doanh nghiệp mới thành lập, các doanh nghiệp khởi nghiệp có tính sáng tạo cao, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực, tạo nguồn thu ngân sách ổn định và vững chắc.

- Cải cách thủ tục hành chính để kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

2. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, phát triển kinh tế nhanh và bền vững

- Xây dựng cơ chế, hướng dẫn, xúc tiến triển khai các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách để nâng cấp kết cấu hạ tầng đô thị huyện Đại Từ theo quy hoạch được duyệt, bảo đảm đến cuối năm 2024 đạt tiêu chí đô thị loại IV. Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư. Trước mắt, ưu tiên khai thác quỹ đất dọc các trục giao thông đường QL37 và các tuyến đường hiện hữu; các dự án khu dân cư, khu đô thị tại trung tâm các xã, thị trấn. Tập trung thu hút đầu tư và đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển nông nghiệp trên địa bàn huyện, trong đó trọng tâm là thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 21/10/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030, Đề án phát triển sản phẩm nông nghiệp chủ lực tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án “Mỗi xã một sản phẩm” tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025,...

- Tập trung các nguồn lực để phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu xây dựng huyện Đại Từ đạt huyện nông thôn mới trước năm 2024; rà soát các nội dung tiêu chí huyện nông thôn mới để hướng dẫn, cân đối, phân bổ nguồn lực đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Triển khai thực hiện hoàn thành các dự án có quy mô lớn trên địa bàn huyện. Bố trí kế hoạch vốn để khởi công xây dựng các dự án đã có kết luận đồng ý chủ trương đầu tư của Thường trực Tỉnh ủy, Ban thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh với huyện Đại Từ.

3. Tập trung đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực văn hóa – xã hội

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo một cách toàn diện. Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị trường học, đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục nhằm duy trì và nâng cao chất lượng 100% trường học đạt chuẩn quốc gia. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, chăm lo xây dựng xã hội học tập.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Khuyến khích xã hội hóa y tế trong công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh. Đến năm 2025, toàn huyện đạt ít nhất 7 bác sỹ/10.000 dân, duy trì 100% trạm y tế xã, thị trấn có bác sỹ làm việc, duy trì 100% xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã, duy trì và nâng cao chất lượng Bệnh viện đa khoa huyện, Trung tâm y tế huyện hạng II.

- Phát triển văn hóa gắn kết đồng bộ với phát triển kinh tế, gắn phát triển văn hóa với phát triển du lịch; hoàn thiện việc xây dựng các thiết chế văn hoá cơ sở, các thiết chế thể thao khu trung tâm huyện đáp ứng yêu cầu xây dựng huyện nông thôn mới,... Hoàn thành các tiêu chí đô thị văn minh đối với 02 thị trấn trên địa bàn huyện. Triển khai hiệu quả Đề án phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Đại Từ; xây dựng khu du lịch Hồ Núi Cốc là trung tâm để lan tỏa phát triển du lịch đến các điểm có tiềm năng phát triển du lịch dọc sườn Đông Tam Đảo, các di tích lịch sử; tập trung xây dựng điểm du lịch cộng đồng gắn với văn hóa Trà tại xã La Bằng, Hoàng Nông,...

- Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào đền ơn đáp nghĩa; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho đối tượng bảo trợ xã hội. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, chú trọng đầu tư nguồn lực hỗ trợ cho các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao và các xã đang phấn đấu về đích nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; tăng cường công tác tạo việc làm và đào tạo nghề cho người lao động, mỗi năm có khoảng 2.000 lao động được tạo việc làm mới. Thực hiện tốt công tác phòng chống tệ nạn xã hội, đẩy mạnh công tác xây dựng xã, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy góp phần đảm bảo tình hình trật tự, an toàn, xã hội trên địa bàn huyện.

4. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường; thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về môi trường và bảo vệ môi trường; quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Cải thiện chất lượng môi trường sống nhằm nâng cao đời sống của người dân. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm tại các trang trại chăn nuôi, các làng nghề, khu dân cư, khu công nghiệp,...

- Huy động nguồn lực đầu tư các dự án xử lý chất thải rắn theo công nghệ tiên tiến để thay thế biện pháp chôn lấp; thu gom, xử lý rác thải, nước thải đạt tiêu chuẩn quy định. Chủ động, tích cực thực hiện giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; quy hoạch xây dựng công trình công cộng phải gắn với chức năng phòng, tránh, giảm nhẹ thiên tai; quản lý chặt chẽ việc nạo vét, khai thác cát sỏi trên sông, suối.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản; thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường, biến đổi khí hậu; giải quyết tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện.

- Xây dựng cơ chế chính sách liên quan đến bồi thường giải phóng mặt bằng nhằm thúc đẩy tiến độ bồi thường, đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án. Xây dựng chính sách phù hợp giải quyết tốt vấn đề việc làm cho lao động bị thu hồi đất sản xuất; khuyến khích đầu tư thâm canh tăng vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính và thực hiện chuyển đổi số

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021- 2025. Tổ chức thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Thực hiện có hiệu quả nghị quyết 01-NQ/TU, ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về Chương trình Chuyển đổi số nhằm mục tiêu vừa phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số đồng thời đổi mới căn bản, toàn diện công tác quản lý điều hành của nhà nước, thu hút đầu tư, hình thành các doanh nghiệp, hợp tác xã ứng dụng khoa học công nghệ để thúc đẩy các hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng ứng dụng công nghệ số, có sức cạnh tranh trên thị trường; hạ tầng vận hành, triển khai số hóa dữ liệu phục vụ hoạt động của các cơ quan Nhà nước bảo đảm tập trung, thông suốt các hoạt động lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trên môi trường số nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính của huyện.

- Triển khai trung tâm điều hành chính quyền số kết nối dữ liệu từ các phần mềm, hệ thống chính quyền điện tử hiện có đang được triển khai và triển khai mới các phần mềm quản lý nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý, chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp, phục vụ chương trình chuyển đổi số.

6. Công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh

- Kết hợp nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng – an ninh, nhất là các khu vực trọng điểm, các khu vực mở khai thác khoáng sản, khu vực dễ xảy ra mất an ninh - trật tự.

- Tiếp tục thực hiện Đề án “Xây dựng thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ tỉnh giai đoạn 2012 - 2025, tầm nhìn đến năm 2035”, Đề án “Xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2035” đối với các nội dung liên quan đến huyện Đại Từ.

- Thực hiện lộ trình xây dựng tổ chức công an xã chính quy theo Kế hoạch thực hiện Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định việc xây dựng công an xã, thị trấn chính quy.

- Triển khai “Dự án xây dựng trụ sở Ban Chỉ huy quân sự cấp xã giai đoạn 2021-2025” và Dự án xây dựng trụ sở Công an cấp xã trên địa bàn huyện Đại Từ theo kế hoạch của tỉnh.

- Tăng cường năng lực phòng cháy, chữa cháy; bố trí quỹ đất xây dựng trụ sở đội phòng cháy, chữa cháy khu vực Đại Từ.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19 -NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản hợp lý đầu mối, tinh giản biên chế, tích cực thúc đẩy xây dựng chính quyền điện tử, tăng cường kết nối, trao đổi thông tin thường xuyên giữa chính quyền các cấp, giữa chính quyền với người dân và doanh nghiệp.

Triển khai thực hiện Đề án số 08-ĐA/TU ngày 15/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ chủ chốt các cấp đủ năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới nhất đổi mới.

IV. CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ HUYỆN ĐẠI TỪ

1. Căn cứ nguyên tắc, tiêu chí phân bổ và khả năng ngân sách, ưu tiên bố trí kế hoạch vốn triển khai thực hiện các công trình, dự án trọng điểm 2021-2025 và giai đoạn 2025-2030 để hoàn thiện các tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới và cơ bản đạt tiêu chuẩn thị xã vào năm 2025, trở thành thị xã vào năm 2030.

2. Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế, UBND huyện Đại Từ chủ động phối hợp các sở, ban, ngành đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình trọng điểm trên địa bàn huyện Đại Từ giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026-2030 để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đại Từ trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành của tỉnh có liên quan theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn UBND huyện Đại Từ phân đấu thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng huyện Đại Từ đạt chuẩn nông thôn mới trước năm 2024.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành liên quan đề xuất danh mục các công trình, dự án và nguồn vốn hỗ trợ huyện Đại Từ phân đấu thực hiện hoàn thành mục tiêu huyện đạt chuẩn nông thôn mới trước năm 2024.

- Hướng dẫn UBND huyện Đại Từ và tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung chương trình, Đề án phát triển nông nghiệp của tỉnh Thái Nguyên trong đó có các mục tiêu phát triển nông nghiệp trên địa bàn huyện Đại Từ.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan kiểm tra, giám sát, kịp thời nắm bắt tình hình và tham mưu, đề xuất giải pháp giải quyết khó khăn, vướng mắc của địa phương việc triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng huyện Đại Từ đạt chuẩn nông thôn mới theo thẩm quyền.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp hỗ trợ đăng ký thành lập mới các doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện (nhất là tăng cường, khuyến khích chuyển đổi các hộ kinh doanh thành lập doanh nghiệp); hỗ trợ xúc tiến, kêu gọi đầu tư các dự án mới nhằm thúc đẩy các hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo nguồn thu bền vững trên địa bàn huyện Đại Từ.

3. Sở Tài chính

Phối hợp, hướng dẫn phòng chuyên môn của huyện Đại Từ và UBND các xã triển khai thực hiện, thanh quyết toán các nguồn vốn sự nghiệp và các nguồn vốn khác được giao theo quy định.

4. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn UBND huyện Đại Từ hoàn thiện các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị để đáp ứng các tiêu chí về đô thị thị xã và huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Hướng dẫn UBND huyện Đại Từ trong việc tổ chức lập Đề án công nhận đô thị Đại Từ đạt tiêu chí đô thị loại IV; lập Chương trình phát triển đô thị phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình, Kế hoạch phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành và UBND huyện Đại Từ hàng năm kiểm tra, theo dõi tiến độ thực hiện của các chương trình, đề án, công trình trọng điểm nâng cấp, chỉnh trang đô thị để nắm bắt tình hình tổ chức thực hiện và đề xuất tháo gỡ kịp thời những khó khăn vướng mắc.

- Phối hợp với các sở, ngành hướng dẫn UBND huyện Đại Từ triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, xây dựng và các quy hoạch đã được phê duyệt.

5. Sở Giao thông vận tải

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch đầu tư công, kế hoạch sửa chữa, nâng cấp các công trình giao thông trên địa bàn huyện do tỉnh quản lý, trong đó chú trọng lồng ghép các nguồn vốn đầu tư vào xây dựng hệ thống đường giao thông nông thôn.

- Chủ trì hướng dẫn UBND huyện Đại Từ triển khai, thực hiện Bộ tiêu chí về giao thông trong xây dựng huyện nông thôn mới, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, tổng hợp báo cáo tiến độ và tham mưu đề xuất các giải pháp giải quyết khó khăn, vướng mắc của địa phương theo thẩm quyền.

6. Sở Công Thương

- Phối hợp với các sở, ngành địa phương đề xuất bố trí nguồn vốn đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng chợ, các công trình cấp điện để phục vụ sinh hoạt và sản xuất cho Nhân dân trên địa bàn huyện Đại Từ.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí thực hiện có hiệu quả các đề án khuyến công hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đầu tư, ứng dụng máy móc thiết bị công nghệ tiên tiến; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại kết nối đưa hàng hóa, nông sản tiêu biểu tham gia vào các chương trình giới thiệu, quảng bá thực phẩm an toàn và đặc sản vùng miền tại hệ thống phân phối của các tỉnh, thành phố; triển khai thực hiện hỗ trợ xây dựng điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trên bàn tỉnh.

- Hướng dẫn về quy hoạch, bố trí ngành nghề, các thủ tục triển khai dự án đầu tư vào cụm công nghiệp.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành hướng dẫn triển khai thực hiện công tác bảo vệ môi trường nông thôn theo quy hoạch. Tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ sở kinh doanh về bảo vệ môi trường; xử lý ô nhiễm môi trường khu dân cư nông thôn, làng nghề.

- Chủ trì, phối hợp với UBND huyện Đại Từ tham mưu UBND tỉnh xây dựng và triển khai thực hiện các dự án, mô hình về phân loại, thu gom và xử lý chất thải.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành của tỉnh, tham mưu UBND tỉnh các cơ chế, chính sách trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các lĩnh vực lao động, người có công và xã hội theo nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

- Hướng dẫn thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu lĩnh vực lao động, xã hội thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, xóm nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025.

- Chỉ đạo, triển khai đồng bộ các nội dung tại kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Đại Từ. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác cải cách hành chính và chương trình chuyển đổi số thuộc lĩnh vực ngành phụ trách trên địa bàn huyện Đại Từ.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các Chương trình, kế hoạch thuộc ngành phụ trách, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, tham mưu đề xuất với tỉnh những giải pháp để hỗ trợ huyện Đại Từ hoàn thành theo các nội dung tại Nghị quyết số 05-NQ/TU.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc huyện Đại Từ thực hiện các nội dung liên quan đến lĩnh vực của ngành gồm: Xây dựng cơ sở vật chất văn hoá, thể thao, du lịch, thực hiện hương ước, quy ước và thiết chế văn hoá cơ sở; xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa; tăng cường các hoạt động giữ gìn, bảo tồn truyền thống văn hóa tốt đẹp trong nhân dân; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng, xây dựng công trình văn hóa đạt chuẩn quốc gia.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Theo dõi và chỉ đạo việc triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến nhiệm vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp.

- Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn huyện triển khai thực hiện các giải pháp nhằm duy trì và nâng cao chất lượng các trường học đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch. Thực hiện công tác kiểm định chất lượng, kiểm tra công nhận lại trường chuẩn quốc gia đối với những trường đã đến thời gian công nhận lại, kiểm tra công nhận mới đối với những trường liên cấp trung học và trung học cơ sở mới sáp nhập.

11. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc huyện Đại Từ triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết 01-NQ/TU, ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về Chương trình Chuyển đổi số; Đề án phát triển thông tin cơ sở tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Đại Từ.

12. Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Y tế, Trung tâm Y tế và các cơ sở y tế trên địa bàn huyện tích cực tham mưu cho chính quyền địa phương triển khai thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí do ngành Y tế phụ trách đạt tiến độ và hiệu quả.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, vận động nhân dân có ý thức tự bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, tích cực tham gia bảo hiểm y tế. Hướng dẫn các địa phương, đơn vị trong lập kế hoạch xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị cho y tế cơ sở, đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả sử dụng, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân.

13. Sở Nội vụ

- Tổ chức đào tạo cán bộ đạt chuẩn theo quy định của Bộ Nội vụ, đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới. Tổ chức thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng trong phong trào thi đua “Thái Nguyên chung sức xây dựng nông thôn mới”.

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Chương trình cải cách hành chính nhà nước tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2026; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm và quyết định các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

14. Công an tỉnh

- Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn và nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho lực lượng công an cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện Đại Từ nhằm làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương cùng cấp có kế hoạch về công tác đảm bảo an ninh trật tự, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an ninh trật tự và xây dựng phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc; tiếp tục và nhân rộng các mô hình đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn toàn huyện, đặc biệt tại các địa bàn nông thôn.

- Chỉ đạo hoàn thành chỉ tiêu 19.2 thuộc tiêu chí số 19 về Quốc phòng an ninh trong Bộ tiêu chí Quốc gia về xã Nông thôn mới, xã Nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 đối với các xã chưa đạt chuẩn; Huyện đạt tiêu chí 9.4 thuộc tiêu chí số 9 về Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công trong Bộ tiêu chí Quốc gia về huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; duy trì, giữ vững chỉ tiêu 19.2 đối với các xã đạt chuẩn.

15. Sở Tư pháp

Chủ trì, hướng dẫn huyện Đại Từ đạt tiêu chí Huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

16. Sở Khoa học và Công nghệ

Tổ chức triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu, dự án ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

17. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên

- Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới; thông tin các mô hình, các kinh nghiệm, các vướng mắc của người dân và tổ chức trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng và thực hiện chuyên mục xây dựng nông thôn mới, tuyên truyền chủ trương, quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước; biểu dương các điển hình tốt, phê phán những mặt tồn tại, hạn chế.

18. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân, hội viên tham gia tích cực vào việc xây dựng nông thôn mới, giám sát việc tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn; xây dựng các phong trào thi đua sôi nổi rộng khắp trong toàn tỉnh; tích cực hưởng ứng tham gia đóng góp xây dựng nông thôn mới, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và giữ gìn bảo vệ môi trường, xanh, sạch, đẹp.

19. UBND huyện Đại Từ:

- Xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các chương trình, đề án, kế hoạch của huyện phù hợp đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết 05-NQ/TU.

- Xây dựng Kế hoạch chi tiết, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, thiết thực; ưu tiên bố trí ngân sách địa phương và huy động nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tuyên truyền, vận động cả hệ thống chính trị và nhân dân địa phương cùng chung sức xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh và các cơ quan liên quan; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp tháo gỡ trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

- Kiện toàn bộ máy chỉ đạo và cơ quan tham mưu, giúp việc cấp huyện, bố trí đủ cán bộ và các điều kiện đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác.

- Chủ động bố trí nguồn kinh phí theo phân cấp ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo theo quy định.

- Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn phối hợp với các sở ngành của tỉnh, UBND các xã thị trấn xây dựng kế hoạch, lộ trình, giải pháp triển khai thực hiện hoàn thành từng chỉ tiêu, tiêu chí huyện nông thôn mới chưa đạt; hoàn thiện các chỉ tiêu, tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao theo yêu cầu của Bộ tiêu chí nông thôn mới cấp huyện, xã giai đoạn 2021-2025. Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

- Chỉ đạo Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện, các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh và các sở, ngành phụ trách tiêu chí lập, củng cố, hoàn thiện hồ sơ minh chứng, xây dựng và triển khai kế hoạch thẩm tra, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, hồ sơ xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định.

20. Chế độ báo cáo

- Các sở ban ngành, các cơ quan, đơn vị, UBND huyện Đại Từ căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao của đơn vị mình, định kỳ báo cáo kết quả 6 tháng (trước 15/6) và đánh giá kết quả thực hiện hàng năm (trước ngày 30/11) về triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU với UBND tỉnh (qua UBND huyện Đại Từ để tổng hợp, báo cáo) theo quy định.

- Kịp thời phản ánh, báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch này và đề xuất các giải pháp để thực hiện đảm bảo hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng huyện Đại Từ đạt chuẩn nông thôn mới và cơ bản đạt tiêu chuẩn thị xã vào năm 2025, định hướng đến năm 2030; UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
 - Huyện ủy, UBND huyện Đại Từ;
 - Báo Thái Nguyên, Đài PT-TH tỉnh;
 - Lưu: VT, CNN&XD, TH.
- Báchd, 11/7/2023, KH 3

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Tiến